

Hải Phòng, ngày 03 tháng 10 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 3**

V/v thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 ngày 27/04/2018;
- Căn cứ tình hình thực tế nhu cầu sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 ngày 27/04/2018 như sau:

I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1) Tổng hợp các phương án phát hành

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Giá bán/ Giá khởi điểm
1	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	850.000	26.400 đồng
2	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt của Công ty	100.000	26.400 đồng
3	Chào bán cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá tại HNX	850.000	66.000 đồng
	Tổng cộng	1.800.000	



2) Phương pháp tính giá và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán

Phương pháp tính giá và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán trong đợt chào bán cổ phiếu năm 2018 như sau:

Phương pháp tính giá

Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 30/06/2018

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.800.000 cổ phiếu.

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu tại 30/06/2018}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ \text{trên mỗi cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu tại 30/06/2018}}{6.800.000 - 0} = 26.329 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- Giá thị trường:

Giá trị thị trường bình quân 20 phiên (từ ngày 28/08/2018 đến ngày 25/09/2018) của cổ phiếu DP3 là 81.435 đồng/cổ phần

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{Pt + Pr_1 * I_1 + Pr_2 * I_2 + Pr_3 * I_3}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- P_t : 81.435 đồng/cổ phần, Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- Pr_1 : 26.400 đồng/cổ phần, Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I_1 : 1/8 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- Pr_2 : 26.400 đồng/cổ phần, Giá phát hành đối với cổ phiếu ESOP;
- I_2 : 1/68 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành ESOP);
- Pr_3 : 66.000 đồng/cổ phần, Giá khởi điểm chào bán cho các nhà đầu tư khác;
- I_3 : 1/8 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành cho các nhà đầu tư khác);

Với giả định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned}
 Ppl &= \frac{Pt + [Pr_1 * (1/8)] + [Pr_2 * (1/68)] + [Pr_3 * (1/8)]}{1 + 1/8 + 1/68 + 1/8} \\
 &= \frac{81.435 + [26.400 * (1/8)] + [26.400 * (1/68)] + [66.000 * (1/8)]}{1 + 1/8 + 1/68 + 1/8} \\
 &= 73.830 \text{ đồng/ cổ phần}
 \end{aligned}$$

Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên được Công ty xác định bằng với giá trị sổ sách tại 30/06/2018 được làm tròn lên đến hàng trăm đồng, bằng 26.400 đồng/ cổ phiếu.

Giá cổ phiếu khởi điểm chào bán cho các nhà đầu tư khác thông qua đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán được Công ty xác định bằng 2,5 lần giá trị sổ sách tại 30/06/2018 và được làm tròn lên đến hàng trăm đồng, bằng 66.000 đồng/ cổ phiếu.

Phương pháp đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán:

Sau khi Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại:	6.800.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán:	1.800.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán:	8.600.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS): EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

Công thức tính

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y1*T1}{12}$$

➤ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giá sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 là 30/09/2018. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2018} = \frac{6.800.000 \cdot 12 + 1.800.000 \cdot 3}{12} = 7.250.000 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2018 là 32.000.000.000 đồng.

Khi đó:

$$\text{EPS năm 2018 (dự kiến) trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{32.000.000.000}{6.800.000} = 4.706 \text{ đồng/cổ phần}$$

$$\text{EPS năm 2018 (dự kiến) sau khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{32.000.000.000}{7.250.000} = 4.414 \text{ đồng/cổ phần}$$

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV)

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3

Tại thời điểm chốt danh sách quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 \cdot I_1 + Pr_2 \cdot I_2 + Pr_3 \cdot I_3}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- Pt: Giá tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- Pr₁: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I₁: 1/8 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- Pr₂: Giá phát hành đối với cổ phiếu ESOP;
- I₂: 1/68 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành ESOP);

- Pr₃: Giá khởi điểm chào bán cho các nhà đầu tư khác;
- I₃: 1/8 (Tỷ lệ tăng vốn với việc phát hành cho các nhà đầu tư khác);

Với giả định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + [Pr_1 * (1/8)] + [Pr_2 * (1/68)] + [Pr_3 * (1/8)]}{1 + 1/8 + 1/68 + 1/8}$$

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

3) Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- | | | |
|-----|---|---|
| 1. | Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 |
| 2. | Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3 |
| 3. | Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 4. | Mệnh giá cổ phần: | 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần |
| 5. | Số lượng phát hành: | 850.000 cổ phần (Tám trăm năm mươi nghìn cổ phần) |
| 6. | Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): | 8.500.000.000 đồng (Tám tỷ năm trăm triệu đồng) |
| 7. | Đối tượng chào bán: | Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu. |
| 8. | Tỷ lệ thực hiện quyền: | Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 8:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 08 quyền được mua 01 cổ phần mới). |
| 9. | Nguyên tắc làm tròn: | Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. |
| 10. | Điều kiện hạn chế chuyển nhượng | Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng. |
| 11. | Chuyển nhượng quyền mua: | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên |

- chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng. Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/06/2018 được làm tròn lên hàng trăm đồng.
12. Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu: 26.400 đồng/cổ phiếu
13. Giá phát hành: 22.440.000.000 đồng
14. Số tiền dự kiến thu được: Dự kiến trong năm 2018, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
15. Thời gian chào bán dự kiến: Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/06/2018 được làm tròn lên hàng trăm đồng, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán. ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.
16. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT được tự do chuyển nhượng. Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua nêu trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Số lượng cổ phần do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyển nhượng. Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”
 - Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Đồng ý cho Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng
17. Chào mua công khai

hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

18. Rủi ro pha loãng

Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

(i) Rủi ro pha loãng EPS

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Q_{bq}}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(ii) Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 8:1 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2018 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(iii) Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

19. Cam kết

Công ty cam kết đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm của Công ty trên thị trường có tổ chức theo đúng thời hạn quy định của pháp luật.

20. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

0%

72
3
H
PH
JO
WF
P

21. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến
- Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

4) Phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.800.000 cổ phiếu (Sáu triệu tám trăm nghìn cổ phiếu)
6. Số lượng cổ phiếu phát hành: 100.000 cổ phiếu (Một trăm nghìn cổ phiếu) tương đương 1,47% số lượng cổ phiếu đang lưu hành
7. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)
8. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động
9. Đối tượng chào bán: Cán bộ quản lý trong Công ty có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty, bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, các cán bộ quản lý khác của Công ty.
ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chí Cán bộ quản lý được mua cổ phiếu và phê duyệt danh sách Cán bộ quản lý được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng Cán bộ quản lý.
10. Giá phát hành: Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/06/2018 được làm tròn lên hàng trăm đồng, bằng 26.400 đồng/cổ phiếu
11. Số tiền dự kiến thu được: 2.640.000.000 đồng
12. Nguyên tắc xác định giá bán: Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/06/2018 được làm tròn lên hàng trăm đồng
13. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng 12 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
14. Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong năm 2018, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành.
15. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: Trong trường hợp các cán bộ quản lý không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư khác, với giá chào bán là Giá trị sổ sách công ty tại ngày 30/06/2018 được làm tròn lên hàng trăm đồng.
ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết.
Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp

2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho CBCNV khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Đồng ý cho Nhà đầu tư là CBCNV mua cổ phiếu phát hành trong chương trình lựa chọn cho người lao động khi thực hiện mua cổ phiếu và Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các CBCNV sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

16. Chào mua công khai

17. Cam kết

Công ty cam kết đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm của Công ty trên thị trường có tổ chức theo đúng thời hạn quy định của pháp luật.

5) Phương án phát hành cổ phiếu thông qua đấu giá

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3
2. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương 3
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
5. Số lượng phát hành:	850.000 cổ phần (Tám trăm năm mươi nghìn cổ phần)
6. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	8.500.000.000 đồng (Tám tỷ năm trăm triệu đồng)
7. Đối tượng chào bán:	Các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.
8. Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	12,5%
9. Phương thức phát hành:	Đấu giá công khai 850.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch

50 / TỶ ỖN IÃ NC (M) HẢ

- Chứng khoán Hà Nội.
Cổ phiếu bán đấu giá được tự do chuyển nhượng
10. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng
11. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đấu giá: Giá cổ phiếu khởi điểm chào bán cho các nhà đầu tư khác thông qua đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán được tính bằng 2,5 lần giá trị sổ sách tại 30/06/2018 và được làm tròn lên đến hàng trăm đồng, bằng 66.000 đồng/cổ phiếu.
12. Giá khởi điểm đấu giá: 66.000 đồng/cổ phiếu.
13. Số tiền dự kiến thu được 56.100.000.000 đồng
14. Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong năm 2018, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
15. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa được mua hết: Số cổ phần còn lại sau khi đấu giá là những cổ phần Công ty đấu giá không được bán hết sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán bằng 2,5 lần giá trị sổ sách tại 30/06/2018 và được làm tròn lên đến hàng trăm đồng, bằng mức giá khởi điểm bán đấu giá để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.
ĐHDCĐ đã ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.
Việc phân phối số cổ phiếu còn lại sau khi đấu giá cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”
 - Số cổ phiếu còn lại sau khi đấu giá khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.
 - Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.
16. Chào mua công khai: Đồng ý cho Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần còn lại sau khi đấu giá sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).
17. Rủi ro pha loãng: Trong đợt phát hành cổ phiếu thông qua đấu giá có thể

xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

(iv) *Rủi ro pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Q_{bq}}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(v) *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc số lượng cổ phiếu phát hành thông qua đấu giá có tỷ lệ 12,5% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2018 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(vi) *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm do Công ty phát hành cổ phiếu cho các nhà đầu tư khác.

18. Cam kết

Công ty cam kết đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm của Công ty trên thị trường có tổ chức theo đúng thời hạn quy định của pháp luật.

19. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

0%

20. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến

Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

- Bổ sung vốn lưu động;
- Thu hút lao động có trình độ cao, tạo sự gắn bó và gắn kết lợi ích người lao động với lợi ích Công ty, qua đó công hiến nhiều hơn để tạo nhiều lợi ích cho cổ đông;
- Tạo động lực cho cán bộ quản lý trong việc phát triển sản xuất cho Công ty.
- Đầu tư thiết bị chiều sâu, đổi mới công nghệ;
- Đầu tư dự án xây dựng nhà xưởng sản xuất viên nang mềm, thuốc nhỏ mắt - nhỏ mũi, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH:

Tổng số tiền thu được dự kiến cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018 dự kiến là 81.180.000.000 đồng sẽ được sử dụng như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Đầu tư xây dựng xưởng sản xuất thuốc	48.565.000.000 đồng
2	Bổ sung vốn kinh doanh	32.615.000.000 đồng
	TỔNG	81.180.000.000 đồng

Kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:

1) Đầu tư xây dựng xưởng sản xuất thuốc: 48.565.000.000 đồng

STT	Các hạng mục	Số tiền đầu tư (triệu đồng)
1.	Phần xây dựng	14.860
2.	Phần điện lạnh	10.105
3.	Phần phòng cháy chữa cháy	800
4.	Phần trang thiết bị	22.800
	Tổng cộng	48.565

2) Bổ sung vốn lưu động: 32.615.000.000 đồng

STT	Các hạng mục	Số tiền đầu tư (triệu đồng)
1.	Bổ sung vốn sản xuất kinh doanh	32.615

STT	Các hạng mục	Số tiền đầu tư (triệu đồng)
	Mua nguyên vật liệu như dược liệu: sinh địa, đương quy, khung quy	27.615
	Bao bì: như màng nhôm PVC, bông, chai thủy tinh, chai nhựa	5.000
	Tổng cộng	32.615

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Điều 2. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai việc xin phép phát hành với Ủy ban chứng khoán nhà nước và tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý tiếp theo để việc chào bán được thực hiện trong thời gian sớm nhất.

Điều 3. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng/ban, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Dược sĩ Bùi Xuân Hưởng